

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

HÀ NỘI

NĂM HỌC 2022-2023



Môn thi: NGỮ VĂN

Ngày thi: 18/6/2022

Thời gian làm bài: 120 phút

**Phần I (6,5 điểm)**

Trong những ngày tháng cuối đời, nhà thơ Thanh Hải vẫn thiết tha đón nhận vẻ đẹp của cuộc sống:

“Từng giọt long lanh rơi  
Tôi đưa tay tôi hứng.”

(Trích *Mùa xuân nho nhỏ*, *Ngữ văn 9*,  
tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021)

1. *Mùa xuân nho nhỏ* được sáng tác theo thể thơ nào? Ghi lại mạch cảm xúc của bài thơ.
2. Nêu giá trị gọi hình, gọi cảm của hình ảnh “giọt long lanh rơi” trong hai dòng thơ trên.
3. Kể tên một văn bản khác trong chương trình Ngữ văn cấp Trung học cơ sở cũng viết về mùa xuân, ghi rõ tên tác giả.
4. Từ những ấn tượng về mùa xuân thiên nhiên, nhà thơ bộc lộ tiếng lòng náo nức:

“Mùa xuân người cầm súng  
Lộc giắt đầy trên lưng  
Mùa xuân người ra đồng  
Lộc trải dài nương mạ  
Tất cả như hối hả  
Tất cả như xôn xao...”

Em hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp làm rõ vẻ đẹp mùa xuân đất nước và cảm xúc của tác giả ở khổ thơ trên, trong đó có sử dụng câu bị động và phép thế để liên kết (gạch dưới, chú thích rõ một câu bị động và từ ngữ dùng làm phép thế).

**Phần II (3,5 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

“Có một gương mặt đẹp soi vào gương quả là hạnh phúc. Nhưng hạnh phúc càng trọn vẹn hơn nếu có một tâm hồn đẹp để mỗi khi soi vào tấm gương lương tâm sâu thẳm mà lòng không hổ thẹn.”

(Theo Băng Sơn, *Tấm gương*, *Ngữ văn 7*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021)

1. Gọi tên và chỉ rõ một phép liên kết ở đoạn trích trên. Trong cụm từ “tấm gương lương tâm”, người viết sử dụng biện pháp tu từ nào?
2. Theo tác giả, những điều gì giúp con người cảm thấy hạnh phúc?
3. Từ đoạn trích trên, kết hợp với những hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ của mình (khoảng 2/3 trang giấy thi) về vấn đề: Sự cần thiết của việc nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn.

..... **Hết** .....

**Ghi chú:** Điểm Phần I: 1 (1,5 điểm); 2 (1,0 điểm); 3 (0,5 điểm); 4 (3,5 điểm)

Điểm Phần II: 1 (1,0 điểm); 2 (0,5 điểm); 3 (2,0 điểm)

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

Họ và tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

Họ và tên, chữ kí của cán bộ coi thi số 1:

Họ và tên, chữ kí của cán bộ coi thi số 2:



## ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM CHO ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn thi: NGỮ VĂN

Ngày thi: 18/6/2022

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I			6,5
	1	Thí sinh ghi đúng: - Thể thơ: Năm chữ (ngũ ngôn); - Mạch cảm xúc: Từ cảm xúc về thiên nhiên, đất nước đến suy nghĩ, ước nguyện,... của tác giả.	0,5 1,0
	2	- Gọi hình ảnh cụ thể, sinh động: + Giọt sương hoặc giọt mưa mùa xuân... + Giọt âm thanh của tiếng chim chiền chiện - Gọi cảm xúc: Say sưa, ngây ngất hoặc tình yêu thiên nhiên, cuộc sống của tác giả.	0,5 0,5
	3	Thí sinh kể đúng tên một văn bản và tác giả viết về mùa xuân.	0,5
	4	* <b>Hình thức</b> - Trình bày đoạn văn theo đúng phép lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp; - Sử dụng đúng, gạch dưới, chú thích rõ một câu bị động và từ ngữ dùng làm phép thế để liên kết; - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,5 0,5 0,5
		* <b>Nội dung:</b> Biết bám sát ngữ liệu và khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ, nhịp điệu...) để làm nổi bật những ý cơ bản sau: - Vẻ đẹp mùa xuân đất nước: + Tràn đầy sức sống + Sôi nổi, vui tươi - Cảm xúc của tác giả: Tự hào, yêu tha thiết quê hương, đất nước.	1,0 0,5 0,5
II			3,5
	1	Thí sinh: - Nêu đúng tên và chỉ rõ một phép liên kết; - Xác định đúng biện pháp tu từ ẩn dụ.	0,5 0,5
	2	Những điều giúp con người cảm thấy hạnh phúc là có gương mặt đẹp và có tâm hồn đẹp.	0,5
	3	* <b>Hình thức:</b> Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp; diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  * <b>Nội dung</b> - Hiểu được vấn đề nghị luận: Sự cần thiết của việc nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn. - Bàn luận xác đáng về vấn đề cần nghị luận; thể hiện được chính kiến của cá nhân nhưng phải lí giải thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội. - Liên hệ và rút ra bài học.	0,5 0,25 1,0 0,25
<b>TỔNG ĐIỂM (Phần I + Phần II)</b>			<b>10,0</b>